

PHỤ LỤC I
MẪU BIỂU BÁO CÁO, CẬP NHẬT SỐ LIỆU HỘI
(Kèm theo Công văn số /SNV-TCBC ngày tháng năm 2026 của Sở Nội vụ)

Tên Hội:

I. TỔ CHỨC HỘI

Hướng dẫn: Đơn vị điền trực tiếp thông tin/số liệu vào cột "Đơn vị điền dữ liệu" tương ứng với từng trường thông tin bên dưới. Các bảng có nhiều dòng (Chức danh lãnh đạo, Tài chính, Tài sản, Khen thưởng...) dùng để kê khai nhiều người/nhiều năm/nhiều bản ghi — nếu không đủ dòng, đơn vị tự bổ sung thêm dòng hoặc lập file đính kèm riêng và ghi chú "xem Phụ lục đính kèm". Nội dung, trường thông tin trong mẫu này được xây dựng bám sát các trường dữ liệu thực tế trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu Hội, Quỹ, Tổ chức phi chính phủ để đơn vị nhập liệu được thuận lợi, chính xác.

1. Thông tin chung về tổ chức Hội

Trường thông tin	Đơn vị điền dữ liệu
Tên Hội (tiếng Việt, đầy đủ)	
Tên viết tắt (nếu có)	
Tên giao dịch tiếng Anh (nếu có)	
Địa chỉ trụ sở chính	
Số điện thoại liên hệ	
Email	
Website (nếu có)	
Phạm vi hoạt động (toàn quốc/liên tỉnh/trong tỉnh/huyện, xã)	
Lĩnh vực hoạt động chính	
Ngày thành lập	
Số, ký hiệu Quyết định (giấy phép) thành	

Trường thông tin	Đơn vị điền dữ liệu
lập Hội	
Ngày ban hành Quyết định thành lập	
Cơ quan ban hành Quyết định thành lập	
Cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hội hoạt động	
Họ và tên người đại diện theo pháp luật	
Chức vụ người đại diện theo pháp luật	
Số điện thoại người đại diện theo pháp luật	
Tổng số hội viên (tổ chức + cá nhân)	
Trong đó: số hội viên là tổ chức	
Trong đó: số hội viên là cá nhân	
Tổng số người làm việc tại Hội (biên chế, hợp đồng, kiêm nhiệm)	

2. Tổ chức thuộc Hội (chi hội, tổ chức trực thuộc — kê khai mỗi tổ chức 01 dòng)

Tên tổ chức trực thuộc/chi hội	Địa chỉ	Ngày thành lập / Số quyết định	Người đứng đầu (họ tên, chức vụ)	Số lượng thành viên

Tên tổ chức trực thuộc/chi hội	Địa chỉ	Ngày thành lập / Số quyết định	Người đứng đầu (họ tên, chức vụ)	Số lượng thành viên

3. Quy chế, quy định

Tên văn bản (Điều lệ/Quy chế hoạt động/Quy chế tài chính/Quy chế chi tiêu nội bộ...)	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan/cấp phê duyệt

II. CHỨC DANH LÃNH ĐẠO

Mỗi chức danh dưới đây kê khai theo từng cá nhân (01 người/01 dòng), gồm đầy đủ các trường: Họ và tên, Ngày sinh, Giới tính, Dân tộc, Trình độ chuyên môn, Trình độ lý luận chính trị, Chức vụ/Chức danh đảm nhiệm, Số & ngày Quyết định bổ nhiệm/công nhận, Nhiệm kỳ (từ ngày - đến ngày), Số điện thoại, Email.

4. Lãnh đạo Hội (Chủ tịch, Phó Chủ tịch)

Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chức vụ/Chức danh	Số & ngày QĐ bổ nhiệm	Nhiệm kỳ (từ - đến)	Điện thoại/Email

5. Ban Chấp hành

Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chức vụ/Chức danh	Số & ngày QĐ bổ nhiệm	Nhiệm kỳ (từ - đến)	Điện thoại/Email

8. Lãnh đạo Văn phòng

Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chức vụ/Chức danh	Số & ngày QĐ bổ nhiệm	Nhiệm kỳ (từ - đến)	Điện thoại/Email

9. Lãnh đạo phòng, ban chuyên môn

Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chức vụ/Chức danh	Số & ngày QĐ bổ nhiệm	Nhiệm kỳ (từ - đến)	Điện thoại/Email

10. Lãnh đạo tổ chức trực thuộc

Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chức vụ/Chức danh	Số & ngày QĐ bổ nhiệm	Nhiệm kỳ (từ - đến)	Điện thoại/Email

11. Lãnh đạo chi hội

Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chức vụ/Chức danh	Số & ngày QĐ bổ nhiệm	Nhiệm kỳ (từ - đến)	Điện thoại/Email

III. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

12. Quá trình tổ chức Đại hội

Đại hội lần thứ / Nhiệm kỳ	Ngày tổ chức	Số đại biểu tham dự	Số & ngày QĐ công nhận Điều lệ/kết quả Đại hội	Cơ quan công nhận

13. Báo cáo hoạt động hằng năm

Năm báo cáo	Tóm tắt kết quả hoạt động chính trong năm	Số văn bản báo cáo & ngày gửi

IV. TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

14. Số liệu tài chính của Hội (kê khai theo từng năm)

Năm	Tổng thu trong năm (hội phí, tài trợ, viện trợ, khác)	Tổng chi trong năm	Số dư cuối năm

15. Tài sản của Hội

Loại tài sản (đất, nhà, phương tiện, thiết bị...)	Số lượng	Giá trị (nghìn đồng)	Năm hình thành/ghi nhận	Ghi chú

Loại tài sản (đất, nhà, phương tiện, thiết bị...)	Số lượng	Giá trị (nghìn đồng)	Năm hình thành/ghi nhận	Ghi chú

V. KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

16. Khen thưởng (do cấp trên khen thưởng)

Hình thức khen thưởng (Bằng khen, Giấy khen, Huân/Huy chương...)	Số & ngày Quyết định	Cơ quan/cấp khen thưởng	Năm

17. Xử lý vi phạm (do cấp trên xử lý)

Hình thức xử lý	Số & ngày Quyết định	Cơ quan/cấp xử lý	Lý do/nội dung vi phạm

18. Khen thưởng nội bộ (Hội khen thưởng hội viên/tổ chức trực thuộc)

Tên cá nhân/tổ chức được khen thưởng	Hình thức khen thưởng	Số & ngày Quyết định của Hội	Năm

19. Xử lý vi phạm nội bộ

Tên cá nhân/tổ chức bị xử lý	Hình thức xử lý	Số & ngày Quyết định của Hội	Lý do/nội dung vi phạm

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Số điện thoại liên hệ: